TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Vài ký ức về Hòa thượng Tuệ Sỹ

ISSN: 2734-9195 14:06 22/06/2026

Đối với tôi, Hòa thượng Tuệ Sỹ là một bài pháp sống động về tự do nội tâm, về khả năng chuyển hóa khổ đau và về phẩm chất an nhiên của một người đã dành trọn đời mình cho đạo pháp.

Có những cuộc gặp gỡ trong đời, dù chỉ diễn ra trong một khoảng thời gian hữu hạn, nhưng dư âm của nó vẫn tiếp tục soi sáng cho hành trình tu học của người hữu duyên nhiều năm về sau. Đối với tôi, đêm Tháng Giêng năm 2013 tại **Đồi Thông Phương Bối** là một nhân duyên như thế.

Hôm ấy, Hòa thượng Tuệ Sỹ về Phương Bối. Khi ánh chiều dần buông xuống giữa đồi thông, một bếp lửa nhỏ được nhóm lên. Ấm trà được châm nước nhiều lần. Câu chuyện nối tiếp câu chuyện, từ văn chương, **Phật học**, lịch sử, thân phận con người cho đến những suy tư về quê hương và vận mệnh dân tộc. Cuộc trò chuyện bắt đầu từ khoảng bốn giờ chiều và kéo dài cho đến tám giờ sáng hôm sau.

Suốt gần mười sáu tiếng đồng hồ được ngồi lắng nghe Hòa thượng luận bàn, điều để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc nhất không chỉ là kiến văn quảng bác của một học giả lớn, mà còn là phong thái ung dung của một hành giả đã đi qua nhiều biến cố của thời đại mà vẫn giữ được sự an nhiên và tự do **nội tâm**.



Ảnh tư liệu: **Hòa thượng Tuệ Sỹ** và Thích Ngộ Chánh trong một đêm trà đàm tại Đồi Thông Phương Bối, tháng 01/2013.

Trong đêm trò chuyện ấy, Hòa thượng có nhắc đến những năm tháng lao tù Ngài đã trải qua. Tuy nhiên, điều đáng quý là trong lời kể của Hòa thượng không hề có sự oán trách, cay đắng hay mặc cảm về những oan khuất của một đời người. Ngài kể lại những biến cố ấy bằng một giọng nói điềm đạm, đôi khi điểm xuyết bằng nụ cười thanh thoát, như thể đó là những nhân duyên đã góp phần tôi luyện thêm ý chí, nghị lực và sự trưởng thành nội tâm của người tu sĩ.

Chính thái độ ấy đã khiến tôi suy ngẫm rất nhiều. Trong giáo lý của đức Phật, khổ đau không phải là điểm kết thúc, mà là điều kiện để quán chiếu, chuyển hóa và trưởng dưỡng trí tuệ. Nhìn lại cuộc đời Hòa thượng Tuệ Sỹ, tôi cảm nhận rằng những nghịch cảnh mà Ngài từng đi qua dường như đã trở thành chất liệu nuôi dưỡng một tâm hồn tự do, một phong thái tự tại và một lòng từ bi không bị giới hạn bởi hoàn cảnh.

Trong sự tĩnh lặng của đêm Phương Bối, Hòa thượng bất chợt đọc bốn câu thơ trong bài Những năm anh đi:

Mười năm đó anh quên mình sậy yếu

Đôi vai gầy từ thuở dựng quê hương

Anh cúi xuống nghe núi rừng hợp tấu

Bản tình ca vô tận của Đông phương.

Giọng đọc của Hòa thượng chậm rãi, trầm lắng, hòa vào tiếng thông reo và hơi ấm của trà. Đến hôm nay, tôi vẫn không biết khi đọc lại bốn câu thơ ấy, Hòa thượng đang nhớ về điều gì. Nhưng đối với tôi, đó dường như cũng là một nét phác họa về chính đời sống tinh thần của Ngài. Một con người đã đi qua nhiều thăng trầm của thời cuộc, đã nếm trải tù đày và cô quạnh, nhưng vẫn giữ được tâm hồn rộng mở, nụ cười thanh thoát và sự tự do nội tâm của một hành giả Phật giáo.

Những điều Hòa thượng dạy đôi khi rất giản dị. Nhưng càng đi qua năm tháng, tôi càng nhận ra rằng chính sự giản dị ấy lại hàm chứa sức mạnh chuyển hóa lớn lao.

Tôi nhớ có lần một Phật tử đến thăm Hòa thượng. Sau khi thưa hỏi nhiều điều về giáo lý, người ấy bùi ngùi nói rằng mình biết đến phật pháp quá muộn nên cảm thấy tiếc nuối. Hòa thượng chỉ mỉm cười, chậm rãi nói:

"Không, không bao giờ trễ".

Rồi Ngài ví von:

"Trong một cuộc đua xe, người thắng ở một chặng chưa chắc đã là người cán đích".

Chỉ một câu nói ngắn gọn mà như mở ra cả một chân trời. Trên con đường tu học và chuyển hóa, không có khái niệm quá sớm hay quá muộn. Điều quan trọng không phải là ta bắt đầu từ lúc nào, mà là ta có đủ nhân duyên để quay về nhận diện chính mình và tiếp tục bước đi hay không.

Một lần khác, một phật tử bày tỏ sự bức xúc trước những điều chưa hay, chưa đẹp xảy ra trong tăng đoàn. Hòa thượng lại mỉm cười, nhìn người ấy và nói rất nhẹ:

"Mình có trí tuệ mà con".

Câu nói ấy đơn giản đến mức tưởng như hiển nhiên, nhưng lại hàm chứa một lời nhắc nhở rất sâu sắc. Nếu nhìn sự vật, sự việc hay con người chỉ bằng cảm xúc, ta dễ bị cuốn vào yêu ghét, khen chê và thất vọng. Nhưng nếu biết nhìn bằng trí tuệ, ta sẽ thấy rõ hơn, chính xác hơn và cũng bao dung hơn.

Đó là hình ảnh Hòa thượng Tuệ Sỹ đọng lại trong tôi, bậc cao nhân không cần nói những điều cao siêu để chứng tỏ mình cao siêu. Ngài thường chỉ dùng một nụ cười, một câu nói chậm rãi hay một ví dụ gần gũi để giúp người đối diện tự soi sáng lấy mình.

Hơn mười năm đã trôi qua. Hòa thượng nay đã thong dong về cõi vô tung. Đồi Thông Phương Bối vẫn còn đó. Bếp lửa năm nào đã thành tro bụi. Nhưng dư âm của đêm trà ấy, cùng những lời dạy giản dị của Ngài, vẫn như một ngọn lửa âm thầm sưởi ấm lòng tôi.

Có những bài học không nằm trong kinh sách. Chúng được truyền trao bằng chính cách một con người sống, đi qua nghịch cảnh, đối diện với khổ đau và mỉm cười với cuộc đời. Đối với tôi, Hòa thượng Tuệ Sỹ là một bài pháp sống động về tự do nội tâm, về khả năng chuyển hóa khổ đau và về phẩm chất an nhiên của một người đã dành trọn đời mình cho đạo pháp.

Tác giả: **Thích Ngộ Chánh**

Đồi Thông Phương Bối, tháng 6/2026